

UBND THÀNH PHỐ ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG MẦM NON BÌNH DƯƠNG

QUY CHẾ

**Nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương
trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên nghề
cho cán bộ, viên chức năm 2025**

Bình Dương, tháng 01 năm 2025

Số: 05/QĐ-MNBD

Bình Dương, ngày 06 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

" V/v ban hành quy chế xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên nghề cho cán bộ, viên chức Trường Mầm non Bình Dương, thành phố Đông Triều

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON BÌNH DƯƠNG, TP ĐÔNG TRIỀU

Căn cứ Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGD&ĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ vào Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người quản lý doanh nghiệp trong doanh nghiệp có vốn góp của chủ sở hữu thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ nghị định 77/2021/NĐ – CP ngày 01/08/2021 của chính phủ quy định chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này, quy chế xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên nghề cho cán bộ, viên chức trường Mầm non Bình Dương, thành phố Đông Triều.

Điều 2: Bộ phận kế toán căn cứ vào các văn bản pháp lý thực hiện chế độ cho cán bộ, viên chức đúng quy định.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực từ ngày ký, các bộ phận hành chính, kế toán và tập thể CBVC của nhà trường có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã (để giám sát)
- Hiệu trưởng (để chỉ đạo);
- Như điều 2 (để thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thu Hà

QUY CHẾ

Xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên nghề cho cán bộ, viên chức trường Mầm non Bình Dương, thành phố Đông Triều

(Ban hành theo Quyết định số 05/QĐ-MNBD ngày 06 tháng 01 năm 2025 của hiệu trưởng trường Mầm non Bình Dương, thành phố Đông Triều)

A. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGD&ĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ vào Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người quản lý doanh nghiệp trong doanh nghiệp có vốn góp của chủ sở hữu thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ nghị định 77/2021/NĐ – CP ngày 01/08/2021 của chính phủ quy định chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo;

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của đơn vị, Trường mầm non Bình Dương, thành phố Đông Triều thống nhất ban hành Quy định xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên nghề cho cán bộ viên chức năm 2025 như sau:

B. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

I. Thẩm quyền

- UBND thị xã Đông Triều xét nâng lương cho viên chức có ngạch chức danh nghề nghiệp hạng II. UBND thị xã giao người đứng đầu đơn vị sự nghiệp (hiệu trưởng) nhà trường có trách nhiệm xét và ra quyết định nâng lương cho các đối tượng còn lại của đơn vị.

II. Chế độ nâng lương thường xuyên

1. Tiêu chuẩn nâng lương thường xuyên, thâm niên vượt khung:

- Đối với Giáo viên ngạch cao đẳng V.07.02.26; Đại học V07.02.25 sau 03 năm được xét nâng một bậc lương. Thâm niên vượt khung đủ điều kiện hưởng 5%, những năm tiếp theo mỗi năm nâng 1%.

- Đối với Nhân viên kế toán, thủ quỹ hưởng lương trung cấp thì sau 02 năm (đủ 24 tháng) được xét nâng một bậc lương, nhân viên hưởng lương cao đẳng, đại học sau 3 năm được xét tăng một bậc lương.

1.1. Thời gian được tính để được xét nâng lương thường xuyên:

- Thời gian nghỉ làm việc được hưởng nguyên lương theo quy định của pháp luật về lao động;

- Thời gian nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội;

- Thời gian nghỉ ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hưởng bảo hiểm xã hội cộng dồn từ 6 tháng trở xuống theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

1.2. Thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên:

- Thời gian nghỉ việc riêng không hưởng lương;

- Thời gian bị đình chỉ công tác, thời gian bị kỷ luật và các loại thời gian không làm việc khác ngoài qui định tại mục 1.2 nêu trên.

1.3. Tiêu chuẩn nâng lương thường xuyên:

- Cán bộ viên chức khi đủ thời gian giữ bậc để xét nâng lương thường xuyên cần phải được đánh giá đạt đủ 02 điều kiện sau đây trong suốt thời gian giữ bậc lương để được xét nâng lương thường xuyên:

- Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

- Không vi phạm kỷ luật.

1.4. Kéo dài thời gian nâng lương thường xuyên:

Trong thời gian giữ bậc lương nếu CBVC và người lao động đã có quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức ...thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định như sau:

- Kéo dài 12 tháng (một năm) đối với các trường hợp:

+ Công chức bị kỷ luật giáng chức hoặc cách chức;

+ Viên chức và người lao động bị kỷ luật cách chức;

- Kéo dài 06 (sáu) tháng đối với các trường hợp:

+ Cán bộ, công chức bị kỷ luật cảnh cáo;

- Kéo dài 03 (ba) tháng đối với viên chức và người lao động bị kỷ luật khiển trách;

+ Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 (sáu) tháng;

- Trường hợp vừa không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài theo quy định trên.

2. Tổ chức thực hiện:

Mỗi năm xét nâng lương một lần, cụ thể:

- Tháng 1 hàng năm kế toán thực hiện rà soát lập danh sách viên chức, lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP đủ điều kiện được nâng lương thường xuyên. Hiệu trưởng ban hành quyết định thành lập hội đồng và họp Hội đồng nâng lương để xét nâng lương cho CBVC đủ điều kiện tiêu chuẩn nâng lương theo niên hạn. Mỗi tháng ra quyết định nâng lương đối với CBVC thuộc thẩm quyền được phân cấp trước ngày 05 hàng tháng;

- Đối tượng thuộc thẩm quyền quyết định của cấp trên đối với CB, GV giữ hạng chức danh nghề nghiệp hạng II: Nhà trường tiến hành họp Hội đồng nâng lương và gửi hồ sơ đề nghị nâng lương về phòng Giáo dục thị xã Đông Triều đề nghị nâng lương trước ngày 20 của tháng trước khi nâng.

- Hồ sơ thực hiện theo quy định hiện hành.

III. Chế độ nâng lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc:

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1 Phạm vi áp dụng

Quy định này quy định về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với: cán bộ, viên chức, lao động nhà trường.

1.2. Đối tượng áp dụng

Cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng được xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định thuộc chỉ tiêu biên chế được ngân sách nhà nước cấp kinh phí.

2. Nguyên tắc áp dụng

2.1. Bảo đảm tính chính xác, công bằng, dân chủ, công khai, kịp thời, đúng quy trình, thẩm quyền theo quy định.

2.2. Việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ phải căn cứ vào thành tích đạt được của cán bộ, viên chức và người lao động hàng năm. Thành tích đã được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn lần này thì không được tính để nâng bậc lương trước thời hạn lần sau.

2.3. Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng hạng chức danh nghề nghiệp.

2.4. Bảo đảm không vượt quá tỷ lệ 10% tổng số cán bộ, viên chức và người lao động trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế, tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị.

2.5. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vừa thuộc đối tượng được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, vừa có thông báo nghỉ hưu, thì được chọn một trong hai chế độ nâng bậc lương trước thời hạn.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện

3.1. Cán bộ, viên chức và người lao động được cấp có thẩm quyền xét để nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

3.2. Cán bộ, công chức viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản, chưa xếp vào bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong hạng chức danh nghề nghiệp và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng.

4. Chỉ tiêu xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

1. Chỉ tiêu cán bộ, viên chức và người lao động được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, không vượt quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị.

2. Cách tính tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc: Thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và

nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

- Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ Sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

5. Thời gian, cấp độ thành tích được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

1. Xác định thời điểm có thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ:

a) Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành Quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 06 năm gần nhất đối với các trường hợp hưởng lương chuyên viên (cao đẳng) và tương đương trở lên hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp hạng III trở lên và 04 năm gần nhất đối với các trường hợp hưởng lương cán sự và tương đương, lương nhân viên thừa hành phục vụ hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp hạng IV trở xuống, tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn;

b) Trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (06 năm và 04 năm) thì không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

2. Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng lương chuyên viên, chuyên viên (cao đẳng) và tương đương trở lên hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp hạng III trở lên; 08 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hưởng lương cán sự và tương đương, lương nhân viên thừa hành phục vụ hoặc hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp hạng IV trở xuống, đạt một trong các hình thức khen thưởng sau:

a) Huân chương các hạng;

b) Danh hiệu Anh hùng Lao động; Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước;

c) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen của Tỉnh ủy; Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Tỉnh; Bằng khen của các Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương;

d) Các danh hiệu: Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ nhân nhân dân, Nghệ sĩ nhân dân, Thầy thuốc ưu tú; Nghệ sĩ ưu tú; Nghệ nhân ưu tú;

đ) Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh;

e) Có đề tài khoa học hoặc sáng kiến kinh nghiệm, cải tiến kỹ thuật được cấp Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

3. Nâng bậc lương trước thời hạn 10 tháng đối với cán bộ, viên chức có thành tích

a) Chiến sĩ thi đua cơ sở;

b) UBND thị xã tặng giấy khen

c) Giấy khen của UBND xã (02 năm liên tiếp)

6. Ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ

6.1. Trong đợt xét nâng bậc lương trước thời hạn có số người đủ tiêu chuẩn nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ nhiều hơn tỷ lệ theo quy định, thì ưu tiên những người có thành tích khen thưởng cao.

6.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên đạt tiêu chuẩn ngang nhau nhưng không đủ chỉ tiêu để nâng bậc lương trước thời hạn cho tất cả, thì ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Cán bộ, viên chức có số năm công tác nhiều hơn, chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào;

b) Cán bộ, viên chức gần đến tuổi nghỉ hưu, sẽ được ưu tiên để nâng lương trước thời hạn;

c) Cán bộ, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý;

7. Quy trình, hồ sơ, thủ tục

a) Rà soát cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có thành tích xuất sắc được cấp có thẩm quyền công nhận, đủ điều kiện được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; bảo đảm không vượt quá tỷ lệ 10% tổng số cán bộ, viên chức trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế (có lập biên bản cụ thể);

b) Thông báo công khai danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc (trong thời hạn 10 ngày làm việc);

c) Tiếp thu, giải quyết vướng mắc liên quan đến việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị (nếu có).

d) Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với trường hợp phải trình cấp có thẩm quyền quyết định:

- Tờ trình của cơ quan, đơn vị (nêu rõ số biên chế được giao; tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách hưởng lương của cơ quan, đơn vị; số người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, tính đến ngày 31 tháng 12 của năm trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định);
- Danh sách trích ngang những người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định.

8. Tổ chức thực hiện

8.2. Thủ trưởng đơn vị người đứng đầu đơn vị (hiệu trưởng)

a) Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật và của phòng Giáo dục thị xã về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;

b) Ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình;

c) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện quy định của pháp luật và của phòng Giáo dục thị xã về việc nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ;

d) Hàng năm tổng hợp danh sách những người được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ của nhà trường báo cáo về phòng Giáo dục để tổng hợp).

IV. Nâng phụ cấp thâm niên nghề cho cán bộ, giáo viên:

1. Tiêu chuẩn nâng phụ cấp thâm niên nghề:

Đối với cán bộ, giáo viên được xét nâng phụ cấp thâm niên một lần/năm.

2. Tiêu chuẩn nâng phụ cấp thâm niên:

Cán bộ, giáo viên khi đủ thời gian để xét nâng phụ cấp thâm niên cần phải được đánh giá đạt đủ 02 điều kiện sau đây để được xét:

- Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- Không vi phạm kỷ luật.

3. Tổ chức thực hiện:

- Tháng 1 hàng năm kế toán thực hiện rà soát lập danh sách viên chức giáo viên, đủ điều kiện được nâng phụ cấp thâm niên nghề. Hiệu trưởng ban hành quyết định thành lập hội đồng và họp Hội đồng nâng lương để xét nâng phụ cấp thâm niên nghề cho giáo viên đủ điều kiện tiêu chuẩn nâng lương theo niên hạn. Mỗi tháng ra quyết định nâng phụ cấp thâm niên nghề thuộc thẩm quyền được phân cấp 1 lần trước ngày 5 hàng tháng;

- Mỗi tháng xét nâng phụ cấp thâm niên một lần, cụ thể:

- Ngày 15-20 hàng tháng nhà trường họp Hội đồng nâng lương để xét nâng phụ cấp thâm niên cho cán bộ, giáo viên đủ điều kiện tiêu chuẩn xét nâng phụ cấp thâm niên cho cán bộ, giáo viên vào tháng sau; trước ngày 5 hàng tháng ra quyết định nâng phụ cấp thâm niên cho cán bộ, giáo viên thuộc thẩm quyền được phân cấp;

- Đối tượng cán bộ, viên chức giữ ngạch giáo viên hạng II thuộc thẩm quyền quyết định của cấp trên thì ngay sau khi họp Hội đồng nâng lương, phụ cấp thâm niên đơn vị gửi hồ sơ đề nghị về Phòng giáo dục đề nghị theo quy định trước ngày 20 của tháng trước.

- Hồ sơ thực hiện theo quy định hiện hành

Trên đây là quy chế xét nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên nghề cho cán bộ, viên chức trường mầm non Bình Dương, thành phố Đông Triều.

Quy chế này được thực hiện từ ngày ký./.

*** Nơi nhận:**

- Cơ quan chủ quản(để b/c);
- CB-GV-NV trường (để t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thu Hà

UBND THÀNH PHỐ ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG MẦM NON BÌNH DƯƠNG

DANH SÁCH NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 05/QĐ-MNBD ngày 06/01/2025 của Hiệu trưởng trường mầm non Bình Dương, thành phố Đông Triều)

TT	Họ tên	Chức vụ	CDNN- mã số	Lương hiện hưởng	Đề nghị nâng năm 2023	Thời điểm nâng
1	Kiều Thị Phương	PHT	V.07.02.25	Bậc 7- hs 4,32	Bậc 8- hs 4,65	01/02/2025
2	Lê Thị Tuyết Trinh	Giáo viên	V.07.02.26	Bậc 8- hs 4,27	Bậc 9- hs 4,58	01/09/2025
3	Lê Thị Khá	Giáo viên	V.07.02.26	Bậc 8- hs 4,27	Bậc 9- hs 4,58	01/09/2025
4	Lê Thị Nguyệt	Giáo viên	V.07.02.26	Bậc 8- hs 4,27	Bậc 9- hs 4,58	01/08/2025
5	Bùi Thị Thanh	Giáo viên	V.07.02.25	Bậc 6- hs 3,99	Bậc 7- hs 4,32	01/10/2025
6	Nguyễn Thị Hường	Giáo viên	V.07.02.26	Bậc 4- hs 3,03	Bậc 5- hs 3,34	01/11/2025
7	Trần Thị Ngân	Giáo viên	V.07.02.26	Bậc 4- hs 3,03	Bậc 5- hs 3,34	01/12/2025
8	Phạm Thị Thủy	Giáo viên	V.07.02.26	Bậc 1- hs 2,1	Bậc 2- hs 2,41	01/12/2025

UBND THÀNH PHỐ ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG MN BÌNH DƯƠNG

**DANH SÁCH NHỮNG TRƯỜNG HỢP XÉT ĐỀ NGHỊ
NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN**

(Kèm theo Quyết định số 05/QĐ-MNBD ngày 06/01/2025 của Hiệu trưởng trường mầm non Bình Dương, thành phố Đông Triều)

TT	Họ tên	Chức vụ	CDNN- mã số	Lương hiện hưởng	Đề nghị nâng năm 2023	Thời điểm nâng
1	Hồ Thị Hiên	Giáo viên	V.07.02.26	Bậc 4- hs 3,03	Bậc 5- hs 3,34	6 tháng đầu năm 2025
2	Lưu Thị Cảnh	Giáo viên	V.07.02.26	Bậc 4- hs 3,03	Bậc 5- hs 3,34	6 tháng đầu năm 2025
3	Trần Thị Liễu	Giáo viên	V.07.02.26	Bậc 4- hs 3,03	Bậc 5- hs 3,34	6 tháng đầu năm 2025
4	Phạm Thị Lê	Giáo viên	V.07.02.25	Bậc 7- hs 4,32	Bậc 8- hs 4,65	6 tháng cuối năm 2025
5	Lâm Thị Hòa An	Giáo viên	V.07.02.25	Bậc 7- hs 4,32	Bậc 8- hs 4,65	6 tháng cuối năm 2025
6	Vũ Thị Nhung	Giáo viên	V.07.02.26	Bậc 8- hs 4,27	Bậc 9- hs 4,58	6 tháng cuối năm 2025

UBND THÀNH PHỐ ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG MẦM NON BÌNH DƯƠNG

DANH SÁCH NANG PHỤ CẤP THÂM NIÊN NGHỀ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 05/QĐ-MNBD ngày 06/01/2025 của Hiệu trưởng trường mầm non Bình Dương, thành phố Đông Triều)

TT	Họ tên	Chức vụ	CDNN	% phụ cấp TNN hiện hưởng	% phụ cấp TNN đề nghị tăng	Thời điểm nâng
1	Lê Thu Hà	Hiệu trưởng	V.07.02.25	18%	19%	01/10/2025
2	Kiều Thị Phương	P. HT	V.07.02.25	23%	24%	01/11/2025
3	Đỗ Thị Mừng	P. HT	V.07.02.26	23%	24%	01/05/2025
4	Phạm Thị Lê	Giáo viên	V.07.02.25	23%	24%	01/11/2025
5	Lê Thị Tuyết Trinh	Giáo viên	V.07.02.26	23%	24%	01/11/2025
6	Lê Thị Khá	Giáo viên	V.07.02.26	23%	24%	01/11/2025
7	Vũ Thị Nhung	Giáo viên	V.07.02.26	23%	24%	01/11/2025
8	Lê Thị Nguyệt	Giáo viên	V.07.02.26	23%	24%	01/11/2025
9	Nguyễn Thị Bình	Giáo viên	V.07.02.25	22%	23%	01/01/2025
10	Đỗ Thị Mai	Giáo viên	V.07.02.25	22%	23%	01/01/2025
11	Lâm Thị Hòa An	Giáo viên	V.07.02.25	22%	23%	01/01/2025
12	Nguyễn Thị Mễ	Giáo viên	V.07.02.26	23%	24%	01/11/2025
13	Nguyễn Thị Bưởi	TPCM	V.07.02.26	22%	23%	01/01/2025
14	Bùi Thị Thanh	TTMG	V.07.02.25	18%	19%	01/10/2025
15	Nguyễn Thị Loan	Giáo viên	V.07.02.26	16%	17%	01/03/2025
16	Nguyễn Thị Ngọc	TTCM	V.07.02.26	12%	13%	01/03/2025
17	Tăng Thị Mây	Giáo viên	V.07.02.26	15%	16%	01/06/2025
18	Phạm Thị Mận	Giáo viên	V.07.02.26	13%	14%	01/03/2025
19	Mai Thị Loan	Giáo viên	V.07.02.26	13%	14%	01/03/2025
20	Lưu Thị Cảnh	Giáo viên	V.07.02.26	11%	12%	01/04/2025
21	Phạm Thị Dung	Giáo viên	V.07.02.26	11%	12%	01/03/2025
22	Nguyễn Thị Tâm	Giáo viên	V.07.02.26	13%	14%	01/03/2025
23	Trần Thị Ngân	Giáo viên	V.07.02.26	12%	13%	01/10/2025
24	Nguyễn Thị Hường	Giáo viên	V.07.02.26	12%	13%	01/09/2025
25	Nguyễn Thị Liên	Giáo viên	V.07.02.26	13%	14%	01/09/2025
26	Đặng Thị Hồng Vân	Giáo viên	V.07.02.26	13%	14%	01/03/2025
27	Lê Quỳnh Anh	Giáo viên	V.07.02.26	13%	14%	01/03/2025
28	Trần Thị Liễu	Giáo viên	V.07.02.26	12%	13%	01/03/2025
29	Đoàn Thị Thanh Tâm	Giáo viên	V.07.02.26	10%	11%	01/05/2025
30	Bùi Thị Hà	Giáo viên	V.07.02.26	11%	12%	01/03/2025
31	Nguyễn Thị Hằng	Giáo viên	V.07.02.26	11%	12%	01/03/2025
32	Bùi Thúy Loan	Giáo viên	V.07.02.26	8%	9%	01/01/2025